

UBND HUYỆN XÍN MÀN
BAN CHỈ ĐẠO CHĂM SÓC
SỨC KHỎE NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-BCĐ

Xín Mãn, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH Triển khai công tác truyền thông Dân số năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-BCĐ, ngày 16/01/2024 của Ban chỉ đạo công tác Dân số - KHHGD tỉnh Hà Giang về triển khai thực hiện công tác Dân số-KHHGD trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2024;

Thực hiện kế hoạch số 41/KH-SYT, ngày 22/01/2024 của Sở Y tế tỉnh Hà Giang về triển khai thực hiện công tác Dân số - KHHGD năm 2024;

Thực hiện kế hoạch số 10/KH-CCDS ngày 26/12/2024 của Chi cục dân số - kế hoạch hóa gia đình tỉnh Hà Giang về triển khai công tác truyền thông Dân số năm 2024.

Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện Xín Mãn ban hành kế hoạch triển khai công tác truyền thông Dân số năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Triển khai đồng bộ, thường xuyên và đột xuất các hoạt động tuyên truyền vận động, giáo dục, tư vấn về dân số với nội dung và hình thức phù hợp nhóm đối tượng, điều kiện kinh tế, phong tục tập quán, văn hóa của địa phương, nhằm tạo dư luận xã hội, sự đồng tình hưởng ứng của nhân dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác dân số góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và chỉ tiêu kế hoạch về công tác dân số - KHHGD năm 2024.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Đối tượng truyền thông vận động: cấp ủy chính quyền địa phương. Các tổ chức chính trị, xã hội; tổ chức kinh tế, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình...

- Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; vị thành niên, thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; những đối tượng thuộc nhóm dân di cư, dân tộc thiểu số.

III. HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG

1. Truyền thông trực tiếp

Truyền thông trực tiếp thông qua hình thức hoạt động văn hóa, thể thao, các cuộc họp cộng đồng, truyền thông tại các lễ hội, các buổi chợ phiên, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đối thoại giữa các nhà quản lý, hoạch định chính sách; tư vấn, thảo luận nhóm, thăm hộ gia đình...

2. Truyền thông gián tiếp

Hoạt động truyền thông gián tiếp thông qua việc cung cấp các tài liệu truyền thông như: tờ rơi, áp phích, tranh lật, pa nô, băng zôn, khẩu hiệu, băng đĩa...; Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, bài viết tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang mạng của ngành, địa phương.

IV. NỘI DUNG

1. Các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước

Tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước:

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình mới.

- Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình mới.

- Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

- Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030.

- Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Kiểm soát Mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017-2025”

- Quyết định số 314/QĐ-TTg ngày 28/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch nâng cao năng lực nghiên cứu về dân số và phát triển đến năm 2030.

- Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030.

- Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030.

- Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030.

- Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030.

- Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030.

Các chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân số:

- Nghị quyết số 24/NQ-TU ngày 24/02/2022 Nghị quyết của Ban thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng dân số tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2030.

- Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 04/5/2028 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình mới.

- Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 13/7/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam giai đoạn 2020- 2025 tầm nhìn đến năm 2030.

- Kế hoạch số 237/KH-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2030.

- Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án Kiểm soát Mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022-2025.

- Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 04/10/2022 của UBND tỉnh về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2030.

- Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 12/10/2022 của UBND tỉnh về mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến năm 2030.

2. Quy mô dân số

Tăng cường tuyên truyền các nội dung, thông điệp về thực hiện kế hoạch hóa gia đình để giảm sinh tại các xã có mức sinh cao, xã khó khăn nhằm đạt được mức sinh thay thế; truyền thông về lợi ích của quy mô gia đình nhỏ thực hiện sinh đủ 02 con để phát triển bền vững, không đẻ sớm, đẻ dày; tuyên truyền, tư vấn sử dụng các biện pháp tránh thai hiện đại cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ.

3. Cơ cấu dân số

3.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

Tuyên truyền về thực trạng tỷ số giới tính khi sinh; những hệ lụy của mất cân bằng giới tính khi sinh, không lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức, bình đẳng giới trong chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống bạo lực gia đình, Luật hôn nhân gia đình... Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

3.2. Tuyên truyền về hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Tuyên truyền cung cấp thông tin, số liệu về dân số, lợi thế của cơ cấu dân số vàng gắn với phát triển kinh tế - xã hội, lợi ích, tầm quan trọng của việc lồng ghép các yếu tố dân số trong xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

3.3. Thích ứng với già hóa dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Tuyên truyền các chính sách pháp luật về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò sức khỏe người cao tuổi. Tuyên truyền vận động tạo phong trào cho người dân nói chung và người cao tuổi nói riêng về việc thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng, nâng cao kỹ năng tự chăm sóc và dự phòng rủi ro bệnh tật ở người cao tuổi.

4. Phân bố dân số hợp lý

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đến và nơi đi, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng

dân số vùng nhập cư; Duy trì các hoạt động truyền thông thí điểm chính sách kiểm soát dân số tại các xã khu vực biên giới.

5. Nâng cao chất lượng dân số

Tập chung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

Truyền thông cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chăm sóc thai tốt sinh con khỏe mạnh.

Tuyên truyền, vận động mọi thanh niên trước khi kết hôn nên đi tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân; tăng cường tuyên truyền cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên nhằm giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, dự phòng vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, qua đó vận động mọi người dân tự nguyện tham gia.

Tuyên truyền về sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, về hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

6. Tiếp thị xã hội và xã hội hóa các phương tiện tránh thai

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến đến mọi người dân về sự thuận tiện của việc mua và sử dụng các phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản qua chương trình tiếp thị xã hội, xã hội hóa phương tiện tránh thai.

Phối hợp tổ chức các buổi truyền thông giới thiệu sản phẩm phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản để người tự nguyện chấp nhận mua và sử dụng phương tiện tránh thai.

Giới thiệu tổng đài tư vấn “hạnh phúc cho mọi nhà” 1900.571.265 của Tổng cục dân số-KHHGD.

7. Truyền thông nhân các sự kiện về dân số

Truyền thông hưởng ứng ngày Thalassemia thế giới (8/5)

Truyền thông Kỷ niệm ngày dân số thế giới (11/7)

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày tránh thai thế giới (26/9)

Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam (tháng 10) và ngày quốc tế Người cao tuổi (01/10)

Truyền thông về Mật cân bằng giới tính khi sinh hưởng ứng ngày quốc tế trẻ em gái (11/10)

Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về dân số (tháng 12) và Ngày dân số Việt Nam (26/12)

(Nội dung, chủ đề sự kiện và các thông điệp tuyên truyền sẽ được cung cấp từ Chi cục dân số - KHHGD tỉnh)

8. Tuyên truyền phối hợp

Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng kịp thời đưa tin, bài phản ánh các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước về lĩnh vực dân số, nêu gương điển hình tiên tiến tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số - KHHGD.

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể, các cơ quan, trường học tuyên truyền về các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước về lĩnh vực dân số.

9. Truyền thông tăng cường

9.1. Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình đến xã có mức sinh cao, xã khó khăn

Tổ chức các hoạt động truyền thông trước trong và sau chiến dịch với nhiều hình thức như: truyền thông trên hệ thống phát thanh của huyện; hệ thống loa truyền thanh của xã. Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng của đội ngũ công tác viên dân số. thảo luận nhóm nhỏ, tư vấn tại các hộ gia đình...

Cung cấp các sản phẩm, tài liệu truyền thông như: tờ rơi, áp phích, băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền về dân số.

Cung cấp thông tin cập nhật về dân số và phát triển; hướng dẫn nội dung, thông điệp truyền thông.

Lập danh sách các đối tượng có nhu cầu được cung cấp các gói dịch vụ CSSKSS/KHHGD. Chuẩn bị tốt địa điểm tổ chức khám, tư vấn và thực hiện dịch vụ.

Truyền thông thực hiện Đề án thí điểm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu tại Trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2023 - 2025. Về nâng cao chất lượng dân số.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các xã triển khai chiến dịch.

9.2. Truyền thông xã có mức sinh cao, đối tượng khó tiếp cận, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Tập trung tuyên truyền tại địa bàn các xã có mức sinh cao, xã khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống nhằm nâng cao nhận thức về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác dân số - KHHGD, những lợi ích của việc thực hiện kế hoạch hóa gia đình, hậu quả, hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và mất cân bằng giới tính khi sinh giúp cho người dân dần chuyển đổi hành vi và tự nguyện chấp nhận thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình.

9.3. Truyền thông tăng cường tư vấn và cung cấp dịch vụ DS-KHHGD cho vị thành niên thanh niên

Truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng; truyền thông nói chuyện chuyên đề; tư vấn trực tiếp... Tư vấn trực tiếp cung cấp thông tin, kiến thức tình bạn, tình yêu, hôn nhân và gia đình; bình đẳng giới kiên thức về KHHGD, chăm sóc SKSS cho vị thành niên, thanh niên.

Nhân bản và cấp phát các sản phẩm, tài liệu truyền thông về chăm sóc SKSS và sức khỏe tình dục cho vị thành niên, thanh niên.

V. KINH PHÍ

Thực hiện từ nguồn kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia và ngân sách hỗ trợ triển khai thực hiện các chỉ tiêu, hoạt động công tác Dân số - kế hoạch hóa gia đình năm 2024 được giao.

VI. KIỂM TRA GIÁM SÁT

Tổ chức kiểm tra, giám sát, hoặc lồng ghép các lần kiểm tra, giám sát chuyên môn của cơ quan, đơn vị tới 18 xã thị trấn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2024 trên địa bàn huyện, kế hoạch tổ chức chiến dịch đưa dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGD, kế hoạch về các sự kiện Dân số, ngày Dân số thế giới 11/7 và ngày Dân số Việt Nam 26/12, Tháng hành động quốc gia về Dân số.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các khoa phòng liên quan, trạm y tế các xã, thị trấn triển khai thực hiện các hoạt động truyền thông dân số.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội và UBND các xã, thị trấn tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện nội dung của kế hoạch. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức truyền thông trước, trong và sau Chiến dịch truyền thông lồng ghép đưa dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD đến xã có mức sinh cao, xã khó khăn. Tăng cường các hoạt động truyền thông và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản kế hoạch hóa gia đình phù hợp với lứa tuổi vị thành niên để giảm thiểu tình trạng mang thai ở lứa tuổi vị thành niên.

- Tăng cường viết tin, bài về các hoạt động truyền thông về dân số. Cung cấp kịp thời các thông tin tuyên truyền cho đội ngũ làm công tác dân số các xã, thị trấn.

- Tổ chức hội nghị, sinh hoạt câu lạc bộ, sinh hoạt nhóm, nói chuyện chuyên đề về công tác Dân số - KHHGD tại các xã, thôn, bản.

- Quản lý, bảo quản và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, phương tiện, sản phẩm truyền thông.

- Tổng hợp báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động truyền thông dân số quý, năm gửi Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

2. Phòng văn hóa và thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác truyền thông dân số phù hợp với điều kiện, chuyên môn của đơn vị.

- Xây dựng chuyên mục, phóng sự tuyên truyền các nội dung về Dân số và phát triển, đăng tải thường xuyên và nhân ngày Dân số thế giới (11/7), ngày dân số Việt Nam (26/12), tháng hành động quốc gia về Dân số.

- Treo băng zôn, khẩu hiệu tuyên truyền về dân số tại các khu đông dân cư, các đợt Chiến dịch và các ngày kỷ niệm về lĩnh vực dân số.

3. Các cơ quan ban ngành, các thành viên Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch lồng ghép các nội dung hoạt động của kế hoạch này vào kế hoạch hoạt động của đơn vị.

- Phối hợp với ngành Y tế huyện và các cơ quan liên quan tham mưu đề xuất với huyện ủy ban hành các chủ trương, chính sách để tăng cường công tác

lãnh chỉ đạo đối với hoạt động công tác truyền thông dân số.

- Giám sát việc triển khai thực hiện các hoạt động công tác truyền thông dân số trên địa bàn huyện.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của ngành, đơn vị và địa bàn được phân công phụ trách, các ngành đoàn thể phối hợp với trung tâm Y tế triển khai thực hiện các hoạt động công tác truyền thông dân số trên địa bàn huyện đạt hiệu quả.

6. Ban chăm sóc sức khỏe nhân dân các xã, thị trấn

- Căn cứ nội dung kế hoạch này xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp cụ thể để triển khai thực hiện cho phù hợp với đặc điểm, tình hình cụ thể của từng địa phương.

- Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể xã, cán bộ công tác xã hội dân số kế hoạch hóa gia đình triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, hoạt động về công tác truyền thông dân số năm 2024 tại cơ sở.

- Tổ chức tuyên truyền tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác dân số cho nhân dân trên địa bàn. Các hoạt động truyền thông nhân các sự kiện.

- Thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, đồng thời lồng ghép vào các cuộc họp của xã, thôn, tổ dân phố, các ngày chợ, đặc biệt là Chiến dịch truyền thông lồng ghép đưa dịch vụ CSSKSS/KHHGD đến xã có mức sinh cao, xã khó khăn; Tăng cường công tác tuyên truyền vận động trực tiếp tại thôn, tổ dân phố, hộ gia đình của đội ngũ công tác viên dân số.

- Tổ chức tọa đàm, sinh hoạt câu lạc bộ, sinh hoạt nhóm, nói chuyện chuyên đề về công tác Dân số - KHHGD tại các xã, thôn, bản.

- Giới thiệu tổng đài tư vấn “hạnh phúc cho mọi nhà” 1900.54.55.86 của Cục Dân số đến mọi người dân.

- Bảo quản, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, sản phẩm truyền thông.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động công tác truyền thông dân số về Trung tâm Y tế huyện: báo cáo quý gửi trước ngày 15 của tháng cuối quý, báo cáo năm gửi trước ngày 15/12/2024.

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác truyền thông Dân số năm 2024 của Ban chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện Xín Mần./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh;
- TTr. Huyện ủy (b/c);
- TTr. HĐND huyện (b/c);
- TTr. UBND huyện;
- Các cơ quan BCD huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT,TTYT.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Vũ Thị Hòa